

Bản án số: 252/2025/HS-PT
Ngày: 20-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Ngô Đức Thụ
2/ Bà Lê Thị Thương Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2025, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 161/2025/TLPT-HS, ngày 06/5/2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2025/HSST, ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Thường trú: ấp X, quận K, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Tạm trú: đường M, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H và bà Trương Thị H; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Đoàn Thị Cẩm và 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 31/8/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Nguyễn Đăng K, sinh năm 1989 tại Đắk Lắk; Thường trú: Thôn A, xã X, tỉnh Đắk Lắk; Tạm trú: Số I, đường N, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng T và bà Phan Thị T1; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Phạm Thị L và 01 con sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/3/2012, bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh

Đắc Lắc xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 03/HSST), đã chấp hành xong bản án;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 31/8/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/02/2024, Nguyễn Văn T đến quán Cà phê “Hi Coffee” tại địa chỉ đường U, xã M, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cà phê cùng Nguyễn Đăng K thì bị Công an phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức mời làm việc vì có nghi vấn đánh bạc bằng hình thức ghi số đề. Cơ quan công an tiến hành thu giữ của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 12 Pro màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 12 Pro màu trắng. Thu giữ của Nguyễn Đăng K 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 12 Pro Max màu Trắng.

Kết quả điều tra chứng minh được: Nguyễn Văn T lợi dụng vào kết quả xổ số của các đài Miền Trung, Miền Bắc và Miền Nam để bán số đề cho người khác nhằm thu lợi bất chính trong đó có Nguyễn Đăng K, người có tên “Anh Trọng”, “Ng Mạnh”, “Yến Vy”, “Chery –Đai”, “Lang thang”, “ Diệu” và “Nữ”. Cách thức ghi số đề: Người chơi muốn mua số đề thì điện thoại cho T hoặc nhắn tin SMS, Zalo, Viber để đặt mua số đề, khi có kết quả xổ số thì tính thắng thua với nhau. Đối với số tiền đặt mua số đề thì T thu 80% số tiền đặt, tỷ lệ trúng bao nhiêu thì T và người mua số đề thỏa thuận trước. Trích xuất từ điện thoại của Nguyễn Văn T và Nguyễn Đăng K xác định tại phần mềm Zalo K có sử dụng tài sản khoản cá nhân gửi nhiều tin nhắn là phôi số đề gồm con số đặt, số tiền đặt và kết quả xổ số gửi đến Zalo của Nguyễn Văn T để đánh bạc với nhau.

Kết quả cộng phôi xác định:

- Ngày 22/02/2024, Nguyễn Đăng K đặt mua số đề cho Nguyễn Văn T dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định với số tiền thực tế là 2.880.000 đồng. Kết quả mở thưởng K thắng số tiền 2.920.000 đồng. Tổng số tiền K đánh bạc với T là 5.800.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Đăng K mua số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Nam (tỉnh An Giang, tỉnh Tây Ninh và tỉnh Bình Thuận) với số tiền 4.320.000 đồng.

- Ngày 07/02/2024, Nguyễn Đăng K mua số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Đà Nẵng số tiền là 4.320.000 đồng. Kết quả mở thưởng không trúng.

- Vào ngày 13/02/2024, Nguyễn Đăng K mua số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bến Tre với số tiền 3.168.000 đồng; tỉnh Đắc Lắc với số tiền 4.604.000 đồng. Kết quả mở thưởng không trúng.

Nguyễn Đăng K xác định có chuyển tiền mua số đề vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0371003756793 tên Đỗ Văn Quý cho Nguyễn Văn T. Qua điều tra xác định xác định anh Đỗ Văn Quý vay tiền Nguyễn Văn T bằng hình thức thẻ chấp thẻ Ngân hàng Vietcombank có số tài khoản 0371003756793. Việc T sử dụng vào việc nhận tiền mua bán số đề thì anh Đỗ Văn Quý không biết nên không đề cập xử lý.

Đối với các tài khoản tên “Anh Trọng”, “Ng Mạnh”, “Yến Vy”, “Chery – Dai”, “Lang thang”, “Diệu” và “Nữ” có hành vi ghi số đề với Nguyễn Văn T nhưng do chưa xác định được nhân thân các đối tượng trên nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đăng K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2025/HSST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 31/8/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 31/8/2024.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phân xử lý vật chứng, phần án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/3/2025, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. ngày 27/3/2025, bị cáo Nguyễn Đăng K kháng cáo với nội dung xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K bổ sung yêu cầu kháng cáo, xin được cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo. Bị cáo T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy vào ngày 22/02/2024, bị cáo Nguyễn Đăng K, Nguyễn Văn T đã tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với nhau dưới hình thức đánh số đề với tổng số tiền đánh bạc là 5.800.000 đồng. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của các bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, từ đó áp dụng cho bị cáo T các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng cho bị cáo K tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo T, K 09 tháng tù.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trước phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K có nộp tài liệu thể hiện bị cáo là cháu ngoại của liệt sĩ Phan Văn L, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo hiện đang bị ung thư, con bị cáo đang còn rất nhỏ. Bị cáo T nộp tài liệu thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét đây là các tình tiết mới nên áp dụng thêm cho bị cáo K, T tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo T phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bị cáo K bị kết án nhưng đã được xóa án tích, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo K, T đều đang phải nuôi con nhỏ, vợ bị cáo K mắc nhiều bệnh như ung thư, thận ứ nước, các bị cáo có lai lịch, nơi cư trú rõ ràng, xét các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa và phù hợp với quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (sửa đổi bởi Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao) và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng K, sửa bản án hình sự sơ thẩm và cho các bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các vấn đề khác: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng K. Sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân Phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng K về Ủy ban nhân dân phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Đăng K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Tp. Thủ Đức; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Tp. Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (2)
- TAND Tp. Thủ Đức; (1)
- Công an Tp. Thủ Đức; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam